

Bản án số: 40/2019/HS-ST
Ngày: 23-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Luật.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Dung.

Ông Huỳnh Ngọc Thông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Anh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Hương Lan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24.3/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Phan Phúc D; sinh năm: 1987 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi thường trú: đường L, Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Phúc H và bà: Nguyễn Thị Bích P; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo đang tại ngoại.

(Bị cáo có mặt).

- Bị hại:

Ông Phan Lý Tấn L – Sinh năm: 1991 (vắng mặt).

Địa chỉ: đường H, Phường B, Quận O, TP.HCM.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/Ông Thái Tú V – Sinh năm: 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ: đường B, Phường T, Quận H, TP.HCM.

2/Ông Trần Tiên D – Sinh năm: 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ: đường B, Phường K, Quận O, TP.HCM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 07 phút ngày 15/11/2016, Phan Phúc D đang ở trong nhà số QQ18B đường Ba Vì, Phường 15, Quận 10 thì nghe tiếng kêu cứu của anh Thái Tú V (là bạn của D) ở ngoài đường. D chạy ra ngoài nhìn thấy anh Trần Tiến D dùng cây gỗ dài khoảng 1,5m đánh vào người anh V; D liền chạy đến can ngăn thì bị anh Phan Lý Tấn L dùng tay không đánh vào người D; bị đánh, D bỏ chạy vào nhà số QQ18B đường Ba Vì, Phường 15, Quận 10 lấy 02 con dao (do lấy nhanh nên 02 con dao dính vào nhau) rồi chạy ra ngoài. Lúc này, D nhìn thấy anh V bỏ chạy ra hướng đường Đồng Nai, còn anh Dũng bỏ chạy vào nhà QQ18 đường Ba Vì, Phường 15, Quận 10, anh L đang mở công tắc xe máy; D tưởng anh L truy đuổi V nên la lớn; nghe tiếng D, anh L bỏ xe, chạy bộ ra hướng đường Đồng Nai, D truy đuổi theo anh L đến trước nhà số S6 đường Ba Vì, Phường 15, Quận 10, D cầm con dao bằng thép màu trắng, dài 30cm, lưỡi dao dài 17cm, cán dao bằng gỗ dài 13cm, bản dao rộng 7,5cm chém 02 nhát nhưng chỉ trúng 01 nhát vào đùi bên chân phải của anh L gây thương tích. Sau đó, D vứt dao cùng với anh Thái Tú V đến Công an Phường 15, Quận 10 trình báo sự việc. Vụ việc được Công an Phường 15, Quận 10 lập hồ sơ ban đầu; sau đó chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 điều tra, làm rõ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 132/TgT.17 ngày 07/3/2017 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Tp. Hồ Chí Minh kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- *Vết thương gối phải gây đứt gân duỗi gối, đứt bán phần cơ tứ đầu, đã được điều trị khâu cơ đứt, khâu gân duỗi gối, khâu vết thương, hiện còn:*

+ *Sẹo chém và mổ kích thước 17,7 x (0,2-0,09) cm tại mặt ngoài đùi gối phải.*

+ *Hình ảnh tổn thương dây chằng bên ngoài và mô mềm vùng gối trên phim MSCT chụp khớp gối.*

+ *Hạn chế vận động khớp gối một phần: Duỗi 10, gập 100,*

2. Theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong pháp y, giám định pháp y tâm thần:

- *Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 20%*

3. Kết luận khác:

- *Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn gây ra.*
- *Thông tư 20/2014/TT-BYT không quy định về cố tật.*

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã quyết định khởi tố, điều tra đối với Phan Phúc D về hành vi “Cố ý gây thương tích”.

Ngoài ra, cơ quan Công an còn tạm giữ: 01 con dao (dài 30cm, lưỡi dao bằng thép màu trắng, dài 19cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 11cm), 01 con dao (bằng thép màu trắng, dài 30cm, lưỡi dao dài 17cm, cán dao bằng gỗ dài 13cm, bản dao rộng 7,5cm), 01 cây gỗ dài 70cm, 01 USB ghi lại hình ảnh Phúc gây thương tích cho anh Phan Lý Tấn L.

Quá trình điều tra, Phan Phúc D khai nhận hành vi như trên. Ngày 26/9/2017, Phan Phúc D đã bồi thường cho anh Phan Lý Tấn L 40.000.000 đồng. Anh L đồng ý nhận tiền bồi thường, đồng thời có đơn bãi nại và cam kết không yêu cầu gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 11 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 Thành Phố Hồ Chí Minh đã truy tố: Phan Phúc D về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, bị hại, sau khi nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự thú, bị hại cùng có phần lỗi, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại và bị hại đã có đơn bãi nại) và nhân thân của bị cáo; đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s, b, r khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo: từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm đến 05 năm, miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác: đề nghị Hội đồng xét xử xử lý các vật chứng theo đúng quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo: Không có ý kiến gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà các bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai của bị hại, người làm chứng, nội dung dung ghi hình của camera, bản giám định thương tích, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Phan Phúc D phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Vì bức tức trước hành vi của bị hại, cũng như nhằm giải vây cho bản thân không bị phía bị hại tiếp tục đánh, bị cáo đã thực hiện hành vi dùng con dao cố ý trực tiếp gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương do thương tích gây nên hiện tại là: 20%; như vậy bị cáo phạm tội trong trường hợp sử dụng hung khí nguy hiểm, gây ra thương tích cho bị hại là 20%. Do vậy bị cáo bị truy tố và xét xử theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến trật tự an toàn xã hội, đồng thời còn xâm phạm đến sức khỏe của công dân. Do vậy cần đưa bị cáo ra xét xử trước pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tuy nhiên xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn (có xác nhận của địa phương), phạm tội trong tình trạng bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của bị hại gây ra, ngay sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã tự thú, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại và bị hại đã làm đơn bãi nại; đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, e, r, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) mà Hội đồng xét xử sẽ áp dụng đối với bị cáo như đã phân tích trên. Do vậy Hội đồng xét xử cần nhận định như sau: bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), do vậy căn cứ theo hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử xét thấy trường hợp và hoàn cảnh của bị cáo không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà căn cứ vào Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách tương ứng đối với bị cáo, giao cho Ủy ban nhân dân phường nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách, ngoài ra bị cáo phải thực hiện đúng nghĩa vụ trong thời gian thử thách, như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 đã nêu, đồng thời miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Không có gì để Tòa giải quyết.

Về vật chứng:

Đối với 01 USB ghi lại toàn cảnh vụ việc “Đánh nhau và Cố ý gây thương tích” ngày 15/11/2016 tại đường Ba Vì, Phường 15, Quận 10; là tài liệu liên quan đến vụ án; nên cần thiết phải được lưu giữ trong hồ sơ vụ án (hiện đã được lưu giữ trong hồ sơ vụ án).

Đối với: 01 con dao (dài 30cm, lưỡi dao bằng thép màu trắng, dài 19cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 11cm), 01 con dao (bằng thép màu trắng, dài 30cm, lưỡi dao dài 17cm, cán dao bằng gỗ dài 13cm, bản dao rộng 7,5cm), 01 cây gỗ dài 70cm; không đáng giá trị; vậy căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Phúc D phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, e, r, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Phan Phúc D;

Xử phạt bị cáo Phan Phúc D 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án (23/7/2019).

Giao Phan Phúc D cho Ủy ban nhân dân phường nơi cư trú (Phường 2, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long) để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách (Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự).

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo D.

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy: 01 con dao (dài 30cm, lưỡi dao bằng thép màu trắng, dài 19cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 11cm), 01 con dao (bằng thép màu trắng, dài 30cm, lưỡi dao dài 17cm, cán dao bằng gỗ dài 13cm, bản dao rộng 7,5cm), 01 cây gậy dài 70cm.

(Tình trạng vật chứng và tài sản theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/4/2019 giữa Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc:

Bị cáo D chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự

nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo tính từ ngày tuyên án, đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án.

(Đã giải thích chế định án treo)./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Q.10; (2)
- Công an Q.10; (2)
- Chi cục THADS Q.10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (6)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Triệu Luật